

Số: /STP-PBGDPL

Quảng Ngãi, ngày tháng 6 năm 2022

V/v thực hiện tổng kết 10 năm
thực hiện Luật Phổ biến, giáo
dục pháp luật trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện các kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh: số 07/KH-UBND ngày 18/01/2022 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2022 và số 91/KH-UBND ngày 02/6/2022 tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam năm 2022; trên cơ sở Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (theo Quyết định số 1196/QĐ-BTP ngày 20/5/2022), Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL với một số nội dung cụ thể sau:

1. Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương

- Mốc thời gian thông tin, số liệu tổng kết: Tính từ tháng 01/2013 đến hết tháng 6/2022.

- Nội dung tổng kết: Theo Đề cương Báo cáo tổng kết thực hiện Luật PBGDPL và các biểu mẫu thống kê kèm theo Công văn này (Phụ lục I và II).

Báo cáo tổng kết đề nghị gửi về Sở Tư pháp (Số 108 Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi), đồng gửi địa chỉ thư điện tử: *giaoducpl-stp@quangngai.gov.vn* trước ngày 29/7/2022 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

2. Tổ chức hoạt động truyền thông về 10 năm thực hiện Luật PBGDPL

a) Trong quý III, IV/2022, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc xây dựng, đăng tải các tin, bài, phóng sự, sản phẩm truyền thông về kết quả thực hiện Luật PBGDPL đăng tải, phát hành trên Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời gửi Ban biên tập Trang TTĐT Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, theo địa chỉ thư điện tử gửi báo cáo.

b) Cung cấp thông tin, tư liệu về PBGDPL

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc sưu tầm, cung cấp tài liệu PBGDPL, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu, hình ảnh... phục vụ công tác PBGDPL trong 10 năm thực hiện Luật PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Các thông tin, tư liệu sưu tầm bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn về hình ảnh và âm thanh để có thể sử dụng vào việc sản xuất các chương trình phát thanh - truyền hình (theo tiêu chuẩn HD). Chú trọng thông tin về những sáng kiến, mô hình, cách làm hay, hiệu quả,

Các thông tin, tư liệu về PBGDPL đề nghị gửi về Sở Tư pháp (đồng gửi địa chỉ thư điện tử gửi báo cáo) **trước ngày 10/8/2022** để tổng hợp gửi Bộ Tư pháp.

3. Tổ chức hội nghị tổng kết và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Luật PBGDPL

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của đơn vị mình tổ chức Hội nghị tổng kết và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Luật PBGDPL.

Đề xuất 01 tập thể, 01 cá nhân tiêu biểu, điển hình, có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ, chấp hành Hiến pháp, pháp luật và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2012- 2022 gửi về Sở Tư pháp để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng, tặng Bằng khen, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tặng giấy khen tại Hội nghị “*Hương ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022 và Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật*”. (Văn bản đề nghị gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 31/8/2022**).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, phối hợp tổ chức thực hiện nội dung Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Trần Hoàng Tuấn - PCT TT UBND tỉnh, Chủ tịch HĐ PHPGDPL tỉnh (b/c);
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố;
- GD; các PGD Sở ;
- CVP, TP PBGDPL;
- Lưu: VT, PBGDPL_{pttv}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Vĩnh Lạc

PHỤ LỤC I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

*(Kèm theo Công văn số...../STP-PBGDPL ngày/6/2022 của
Sở Tư pháp)*

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT PBGDPL

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL

a) Việc ban hành văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật (văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt).

b) Tình hình quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

c) Hoạt động hướng dẫn, chỉ đạo những vấn đề mới, nóng, dư luận xã hội quan tâm; hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ; công tác kiểm tra, giám sát; công tác thi đua, khen thưởng; việc thực hiện trách nhiệm của sở, ban, ngành và địa phương theo quy định của Luật PBGDPL.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện (áp dụng đối với cấp huyện)

3. Kết quả triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

4. Kết quả tổ chức các hoạt động PBGDPL

a) Nội dung PBGDPL:

Nêu rõ kết quả PBGDPL theo các nội dung quy định tại Điều 10 Luật PBGDPL; số lượng văn bản được PBGDPL.

b) Hình thức PBGDPL:

- Nêu rõ kết quả triển khai thực hiện trên thực tế các hình thức PBGDPL quy định tại Điều 11 Luật PBGDPL (đối với từng hình thức, đề nghị nêu rõ tình hình thực hiện thường xuyên hay không thường xuyên; tính khả thi, phù hợp, hiệu quả áp dụng từng hình thức; thống kê số liệu cụ thể việc thực hiện tại Phụ lục 2);

- Nêu rõ các mô hình mới, cách làm hiệu quả, sáng tạo được áp dụng.

c) Kết quả triển khai PBGDPL cho đối tượng đặc thù quy định tại Mục 2 Chương II Luật PBGDPL.

Tập trung nêu rõ các nội dung, hình thức PBGDPL đã được áp dụng, các hoạt động PBGDPL cụ thể được triển khai đối với từng đối tượng đặc thù; từ đó phân tích những chuyển biến về hành vi, ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của các đối tượng này sau khi được PBGDPL. Đồng thời làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện trách nhiệm PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

5. Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường: Nêu kết quả triển khai các hoạt động phối hợp xây dựng các giáo trình, giáo cụ trong chương trình tại từng cấp học (giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông,

giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học); việc chuẩn hóa, xây dựng đội ngũ giáo viên; giáo dục ngoại khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

6. Triển khai các Chương trình, Đề án về PBGDPL: Nêu rõ các chương trình, đề án về PBGDPL mà cơ quan, địa phương đang triển khai; hiệu quả của việc thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL.

7. Bố trí nguồn lực cho tổ chức thực hiện Luật PBGDPL

- a) Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ quản lý nhà nước về PBGDPL.
- b) Xây dựng, quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và thuộc phạm vi quản lý.
- c) Về kinh phí cho công tác PBGDPL: Nêu rõ mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm bố trí cho công tác PBGDPL và kinh phí triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ về PBGDPL do cơ quan, địa phương đang chủ trì thực hiện. Đánh giá rõ mức độ bố trí kinh phí theo hàng năm (tăng hoặc giảm) từ khi có Luật PBGDPL đến nay.
- d) Huy động nguồn lực xã hội cho công tác PBGDPL: Nêu rõ các hình thức, hoạt động huy động nguồn lực trong xã hội (con người và kinh phí) triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, địa phương; mức kinh phí huy động được.

8. Việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong PBGDPL

Đánh giá chính xác việc thực hiện trách nhiệm của các chủ thể cụ thể thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật PBGDPL (thực hiện đầy đủ chưa? Mức độ thực hiện như thế nào, có hiệu quả hay không?).

9. Đánh giá về những tác động cụ thể của việc thực hiện Luật PBGDPL: Đánh giá tác động trong việc nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật; tác động đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN; BẤT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PBGDPL (NẾU CÓ)

1. Tập trung đánh giá tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện Luật trên thực tế; bất cập trong các quy định của Luật PBGDPL (nếu có), trong đó tập trung vào một số nhóm vấn đề sau:

- a) Các quy định chung trong công tác PBGDPL (phạm vi điều chỉnh; chính sách, nguyên tắc về PBGDPL; nội dung quản lý nhà nước về PBGDPL; những hành vi bị cấm).
- b) Xã hội hóa trong công tác PBGDPL.
- c) Hội đồng phối hợp PBGDPL.
- d) Ngày Pháp luật Việt Nam.
- đ) Nội dung và hình thức PBGDPL.
- e) PBGDPL cho đối tượng đặc thù.
- g) Giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.
- h) Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong PBGDPL.

i) Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia PBGDPL ở cơ sở.

k) Điều kiện bảo đảm cho công tác PBGDPL.

l) Vấn đề khác (nếu có).

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân từ thực tiễn thực hiện Luật (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

b) Nguyên nhân từ các quy định của Luật.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị về sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (nếu có).

2. Kiến nghị về các biện pháp tổ chức thi hành Luật.

